

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: 1950 /UBND-KGVX
V/v hỗ trợ người dân gặp khó khăn
do đại dịch COVID-19 theo Nghị
quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020
của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 21 tháng 4 năm 2020

Kính gửi:

HỒN TỐC →
Đến trướcgiờ-Ngày

- Sở Tài chính;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Cục Thuế tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Trong khi chờ hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP của Trung ương và nhằm đảm bảo công tác thống kê, đánh giá và đề xuất hỗ trợ những đối tượng, các tổ chức yếu thế dễ bị tổn thương trong tình hình dịch COVID-19 được kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách theo quy định;

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, UBND các huyện, thành phố khẩn trương tổ chức thực hiện việc hỗ trợ cho đối tượng là người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo (tại điểm 5, điểm 6, điểm 7 Nghị quyết số 42/NQ-CP) theo Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh về việc trích từ Quỹ dự trữ tài chính tỉnh nộp vào ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh về việc bổ sung kinh phí thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Việc triển khai thực hiện phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật đối với việc chi trả chế độ bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thực hiện của đơn vị, địa phương.

b) Danh sách đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ phải được xác nhận của UBND cấp xã và UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với danh sách do UBND cấp xã phê duyệt. Đồng thời, phải niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, hội trường (nhà văn hóa cộng đồng) thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố nơi đối tượng sinh sống.

c) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố, UBND cấp xã thực hiện việc kiểm tra, thẩm định chặt chẽ trước khi thực hiện việc chi trả chế độ cho đối tượng thụ hưởng; bảo đảm việc chi trả theo đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tuyệt đối không để lợi dụng, trục lợi từ việc thực hiện chính sách.

2. Đối với việc hỗ trợ Hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/4/2020 (tại điểm 3, mục 2 Nghị quyết số 42/NQ-CP):

- Giao Cục Thuế tỉnh rà soát, tổng hợp gửi UBND các huyện, thành phố trong ngày 23/4/2020.

- Giao UBND các huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) chậm nhất trong ngày 25/4/2020.

- Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về tính chính xác, pháp lý của nội dung do đơn vị, địa phương mình thực hiện.

3. Đối với các đối tượng:

- Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên do các doanh nghiệp gặp khó khăn bởi đại dịch Covid-19, không có doanh thu hoặc không có nguồn tài chính để trả lương (tại điểm 1, mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP).

- Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm (tại điểm 4, mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP).

Giao UBND các huyện, thành phố thông báo đến các doanh nghiệp trên địa bàn (kể cả doanh nghiệp trong khu công nghiệp) để các doanh nghiệp lập danh sách, cung cấp hồ sơ cần thiết cho UBND cấp huyện và chịu trách nhiệm trước pháp luật về danh sách, hồ sơ do đơn vị đề nghị. UBND cấp huyện kiểm tra hồ sơ, tổng hợp gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chậm nhất ngày 28/4/2020. Danh sách người lao động được thụ hưởng từ chính sách phải được niêm yết công khai tại trụ sở của doanh nghiệp nơi người lao động làm việc.

4. Giao Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh giải quyết nhu cầu vay vốn đối với người sử dụng lao động vay trả lương cho người lao động (tại điểm 2, mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP).

5. Giao Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn các địa phương, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện điểm 1, mục III Nghị quyết số 42/NQ-CP. Hoàn thành chậm nhất trong ngày 27/4/2020.

6. Giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì:

- Phối hợp với Sở Tài chính, các địa phương, đơn vị liên quan tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý đối với các nội dung tại điểm 2,

Công văn này, hoàn thành chậm nhất trong ngày 28/4/2020; điểm 3 Công văn này hoàn thành chậm nhất ngày 29/4/2020.

- Hướng dẫn các địa phương, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện điểm 2, mục III Nghị quyết số 42/NQ-CP. Hoàn thành chậm nhất trong ngày 27/4/2020.

- Làm đầu mỗi tổng hợp chung, báo cáo, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan.

Nhận được văn bản này, yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- TT các huyện ủy, thành ủy (p/hợp chỉ đạo);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX(Hp).



Phạm Ngọc Tuyên